

QUYẾT ĐỊNH

**Công bố danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung
và phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực
Báo chí và lĩnh vực Thông tin đối ngoại thuộc phạm vi chức năng quản lý
của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Vĩnh Long**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH VĨNH LONG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2013 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 661/QĐ-UBND ngày 14 tháng 4 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ủy quyền cho Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch giải quyết các thủ tục hành chính trong lĩnh vực Báo chí và lĩnh vực Thông tin đối ngoại trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này danh mục **05** (Năm) thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực Báo chí và lĩnh vực Thông tin đối ngoại thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh công bố tại Quyết định số 455/QĐ-UBND ngày 19 tháng 3 năm 2025 (chi tiết tại Phụ lục I kèm theo).

Điều 2. Phê duyệt **05** (Năm) quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính được công bố tại Điều 1 Quyết định này (chi tiết tại Phụ lục II kèm theo).

Điều 3. Giao Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch phối hợp với Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện nhiệm vụ:

- Công khai đầy đủ danh mục, nội dung các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết tại Cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính và Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh Vĩnh Long.

- Căn cứ cách thức thực hiện của từng thủ tục hành chính được công bố tại Quyết định này bổ sung vào Danh mục thủ tục hành chính thực hiện tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; Danh mục thủ tục hành chính thực hiện tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích; Danh mục thủ tục hành chính thực hiện dịch vụ công trực tuyến.

- Tổ chức thực hiện đúng nội dung thủ tục hành chính được công bố kèm theo Quyết định này.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh và tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Cục KSTTHC, Văn phòng Chính phủ;
- CT, các PCT. UBND tỉnh;
- Lãnh đạo VP. UBND tỉnh;
- TTPVHCC, Phòng VH-XH;
- Lưu: VT, 06.PVHCC.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Phụ lục I

(Kèm theo Quyết định số 681/QĐ-UBND ngày 16 tháng 4 năm 2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Vĩnh Long)

PHẦN I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG¹

STT	Mã thủ tục hành chính	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH						
I. LĨNH VỰC BÁO CHÍ						
1	1.009374.000.00.00.H61	Cấp giấy phép xuất bản bản tin (địa phương)	20 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	Nộp hồ sơ trực tuyến trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Vĩnh Long, địa chỉ: https://dichvucong.vinhlong.gov.vn hoặc nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi hồ sơ qua dịch vụ bưu chính công ích. Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính: - Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân tỉnh. - Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.	Không	- Luật Báo chí ngày 05/4/2016; - Thông tư số 41/2020/TT-BTTTT ngày 24/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định chi tiết và hướng dẫn việc cấp giấy phép hoạt động báo in, tạp chí in và báo điện tử, tạp chí điện tử, xuất bản thêm ấn phẩm, thực hiện hai loại hình báo chí, mở chuyên trang của báo điện tử và tạp chí điện tử, xuất bản phụ trương, xuất bản bản tin, xuất bản đặc san; - Quyết định số 661/QĐ-UBND ngày 14/4/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ủy quyền

¹ Nội dung in nghiêng là phần được sửa đổi, bổ sung

						<i>cho Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch giải quyết các thủ tục hành chính trong lĩnh vực Báo chí và lĩnh vực Thông tin đối ngoại trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long.</i>
2	1.009386.000.00.00.H61	Văn bản chấp thuận thay đổi nội dung ghi trong giấy phép xuất bản bản tin (địa phương)	15 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	Nộp hồ sơ trực tuyến trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Vĩnh Long, địa chỉ: https://dichvucong.vinhlong.gov.vn hoặc nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi hồ sơ qua dịch vụ bưu chính công ích. Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính - Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân tỉnh. - Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.	Không	- Luật Báo chí ngày 05/4/2016; - Thông tư số 41/2020/TT-BTTTT ngày 24/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định chi tiết và hướng dẫn việc cấp giấy phép hoạt động báo in, tạp chí in và báo điện tử, tạp chí điện tử, xuất bản thêm ấn phẩm, thực hiện hai loại hình báo chí, mở chuyên trang của báo điện tử và tạp chí điện tử, xuất bản phụ trương, xuất bản bản tin, xuất bản đặc san; - <i>Quyết định số 661/QĐ-UBND ngày 14/4/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ủy quyền cho Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch giải quyết các thủ tục hành chính trong lĩnh vực Báo chí và lĩnh vực Thông tin đối ngoại trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long.</i>
3	2.001171.000.00.00.H61	Cho phép hợp báo (trong nước)	03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	Nộp hồ sơ trực tuyến trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Vĩnh Long, địa chỉ: https://dichvucong.vinhlong.gov.vn hoặc nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi hồ sơ qua dịch vụ bưu chính công ích. Cơ quan giải quyết thủ tục hành	Không	- Luật Báo chí số ngày 05/4/2016; - <i>Quyết định số 661/QĐ-UBND ngày 14/4/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ủy quyền cho Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch giải quyết các thủ tục hành</i>

				chính: - Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân tỉnh. - Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.		<i>chính trong lĩnh vực Báo chí và lĩnh vực Thông tin đối ngoại trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long.</i>
4	2.001173.000.00.00.H61	Cho phép hợp báo (nước ngoài)	02 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	Nộp hồ sơ trực tuyến trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Vĩnh Long, địa chỉ: https://dichvucong.vinhlong.gov.vn hoặc nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi hồ sơ qua dịch vụ bưu chính công ích. Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính: - Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân tỉnh. - Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.	Không	- Luật báo chí ngày 05/4/2016; - Nghị định số 88/2012/NĐ-CP ngày 23/12/2012 của Chính phủ quy định về hoạt động thông tin, báo chí của báo chí nước ngoài, cơ quan đại diện nước ngoài, tổ chức nước ngoài tại Việt Nam; - Thông tư số 04/2014/TT-BTTTT ngày 19/3/2014 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định chi tiết và hướng dẫn thực hiện một số Điều của Nghị định số 88/2012/NĐ-CP ngày 23/10/2012 của Chính phủ về hoạt động thông tin, báo chí của báo chí nước ngoài, cơ quan đại diện nước ngoài, tổ chức nước ngoài tại Việt Nam; - Quyết định số 661/QĐ-UBND ngày 14/4/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ủy quyền cho Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch giải quyết các thủ tục hành chính trong lĩnh vực Báo chí và lĩnh vực Thông tin đối ngoại trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long.

II. LĨNH VỰC THÔNG TIN ĐỐI NGOẠI

5	1.003888.000.00.00.H61	Trung bày tranh, ảnh và các hình thức thông tin khác bên ngoài trụ sở cơ quan đại diện nước ngoài, tổ chức nước ngoài (địa phương)	10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	Nộp hồ sơ trực tuyến trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Vĩnh Long, địa chỉ: https://dichvucong.vinhlong.gov.vn hoặc nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi hồ sơ qua dịch vụ bưu chính công ích. Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính - Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân tỉnh. - Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.	Không	- Nghị định số 88/2012/NĐ-CP ngày 23/10/2012 của Chính phủ quy định về hoạt động thông tin, báo chí của báo chí nước ngoài, cơ quan đại diện nước ngoài, tổ chức nước ngoài tại Việt Nam. - Thông tư số 04/2014/TT-BTTTT ngày 19/3/2014 Quy định chi tiết và hướng dẫn thực hiện một số Điều của Nghị định số 88/2012/NĐ-CP ngày 23/10/2012 của Chính phủ về hoạt động thông tin, báo chí của báo chí nước ngoài, cơ quan đại diện nước ngoài, tổ chức nước ngoài tại Việt Nam; - Quyết định số 661/QĐ-UBND ngày 14/4/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ủy quyền cho Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch giải quyết các thủ tục hành chính trong lĩnh vực Báo chí và lĩnh vực Thông tin đối ngoại trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long.
---	------------------------	--	--	--	-------	--

PHẦN II

NỘI DUNG CỤ THỂ CỦA TỪNG THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH

I. LĨNH VỰC BÁO CHÍ

1. Thủ tục cấp Giấy phép xuất bản bản tin (địa phương)

(Mã TTHC: 1.009374.000.00.00.H61)

1.1. Trình tự thực hiện

- Cơ quan, tổ chức có nhu cầu xuất bản bản tin lập 01 bộ hồ sơ đề nghị cấp giấy phép xuất bản bản tin, nộp hồ sơ trực tuyến trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Vĩnh Long, địa chỉ: <https://dichvucong.vinhlong.gov.vn> hoặc nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi hồ sơ qua dịch vụ bưu chính công ích.

- Trong thời hạn **20 ngày** kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Ủy ban nhân dân tỉnh có trách nhiệm cấp giấy phép xuất bản bản tin; trường hợp từ chối cấp phải thông báo bằng văn bản và nêu rõ lý do.

1.2. Cách thức thực hiện: Nộp hồ sơ trực tuyến hoặc nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi hồ sơ qua dịch vụ bưu chính công ích.

1.3. Thành phần, số lượng hồ sơ

a) Thành phần hồ sơ:

(1) Tờ khai đề nghị cấp giấy phép xuất bản bản tin (mẫu số 10 ban hành kèm theo Thông tư số 41/2020/TT-BTTTT);

(2) Bản sao có chứng thực hoặc bản sao điện tử có giá trị pháp lý hoặc bản sao kèm bản chính để đối chiếu quyết định thành lập, giấy phép thành lập, giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc giấy tờ khác có giá trị pháp lý tương đương;

(3) Sơ yếu lý lịch của người chịu trách nhiệm xuất bản bản tin;

(4) Mẫu trình bày tên gọi bản tin có xác nhận của cơ quan, tổ chức đề nghị cấp giấy phép và bản dịch tiếng Việt được công chứng (đối với tên gọi bản tin thể hiện bằng tiếng nước ngoài).

b) Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

1.4. Thời hạn giải quyết: 20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

1.5. Đối tượng thực hiện: Tổ chức.

1.6. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân tỉnh (*ủy quyền Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch giải quyết tại Quyết định số 661/QĐ-UBND ngày 14 tháng 4 năm 2025*).

- Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

1.7. Mẫu đơn, tờ khai: Tờ khai đề nghị cấp giấy phép xuất bản bản tin (Mẫu số 10 ban hành kèm theo Thông tư số 41/2020/TT-BTTTT ngày 24/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông).

1.8. Kết quả thực hiện: Giấy phép xuất bản bản tin.

1.9. Phí, lệ phí: Không quy định.

1.10. Yêu cầu, điều kiện

- Có người chịu trách nhiệm về việc xuất bản bản tin;
- Tổ chức bộ máy hoạt động phù hợp bảo đảm cho việc xuất bản bản tin;
- Xác định rõ tên bản tin, mục đích xuất bản và nội dung thông tin, đối tượng phục vụ, phạm vi phát hành, ngôn ngữ thể hiện, kỳ hạn xuất bản, khuôn khổ, số trang, số lượng, nơi in;
- Có địa điểm làm việc chính thức và các điều kiện cần thiết bảo đảm cho việc xuất bản bản tin.

1.11. Căn cứ pháp lý

- Luật Báo chí ngày 05 tháng 4 năm 2016;
- Thông tư số 41/2020/TT-BTTTT ngày 24 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định chi tiết và hướng dẫn việc cấp giấy phép hoạt động báo in, tạp chí in và báo điện tử, tạp chí điện tử, xuất bản thêm ấn phẩm, thực hiện hai loại hình báo chí, mở chuyên trang của báo điện tử và tạp chí điện tử, xuất bản phụ trương, xuất bản bản tin, xuất bản đặc san;
- *Quyết định số 661/QĐ-UBND ngày 14 tháng 4 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ủy quyền cho Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch giải quyết các thủ tục hành chính trong lĩnh vực Báo chí và lĩnh vực Thông tin đối ngoại trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long.*

CƠ QUAN, TỔ CHỨC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TỜ KHAI

ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY PHÉP XUẤT BẢN BẢN TIN

1. Tên cơ quan, tổ chức đề nghị cấp giấy phép xuất bản bản tin:.....
 - Địa chỉ:
 - Điện thoại:Fax:
 - Quyết định/Giấy phép thành lập/Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/Các giấy tờ khác.....Cấp ngày:
 - Cơ quan cấp:
2. Người chịu trách nhiệm xuất bản bản tin:
 - Họ và tên:Sinh ngày:Quốc tịch:
 - Chức danh:
 - Số CMND/Căn cước công dân (hoặc Hộ chiếu) số:... Nơi cấp:..
 - Địa chỉ liên lạc:
 - Trình độ chuyên môn, nghiệp vụ:.....
3. Tên gọi của bản tin:
4. Mục đích xuất bản:
5. Nội dung thông tin:
6. Đối tượng phục vụ:
7. Phạm vi phát hành:
8. Thể thức xuất bản:
 - Kỳ hạn xuất bản:.....
 - Khuôn khổ:.....
 - Số trang:
 - Số lượng:
 - Ngôn ngữ thể hiện:.....
9. Địa điểm xuất bản bản tin:.....
 - Địa chỉ:
 - Điện thoại:Fax:.....

Cơ quan, tổ chức đề nghị cấp giấy phép xuất bản bản tin cam kết những điều trên đây và các tài liệu trong hồ sơ đề nghị cấp giấy phép là đúng quy định pháp luật./.

..., ngày... tháng... năm 20...

**NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT
CỦA CƠ QUAN, TỔ CHỨC**
(Ký tên và đóng dấu hoặc ký số
của cơ quan, tổ chức)

2. Thủ tục văn bản chấp thuận thay đổi nội dung ghi trong giấy phép xuất bản bản tin (địa phương) (Mã TTHC: 1.009386.000.00.00.H61).

2.1. Trình tự thực hiện

- Cơ quan, tổ chức ở tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương có nhu cầu thay đổi một trong các nội dung ghi trong giấy phép xuất bản bản tin lập 01 bộ hồ sơ đề nghị cho phép thay đổi nội dung ghi trong giấy phép xuất bản bản tin, nộp hồ sơ trực tuyến trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Vĩnh Long, địa chỉ: <https://dichvucong.vinhlong.gov.vn> hoặc nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi hồ sơ qua dịch vụ bưu chính công ích.

- Trong thời hạn **15 ngày** kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Ủy ban nhân dân tỉnh có trách nhiệm xem xét giải quyết việc chấp thuận bằng văn bản; trường hợp không chấp thuận phải thông báo bằng văn bản và nêu rõ lý do.

2.2. Cách thức thực hiện: Nộp hồ sơ trực tuyến hoặc nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi hồ sơ qua dịch vụ bưu chính công ích.

2.3. Thành phần, số lượng hồ sơ:

a) Thành phần hồ sơ:

(1) Văn bản đề nghị thay đổi của cơ quan, tổ chức;

(2) Sơ yếu lý lịch của người chịu trách nhiệm xuất bản bản tin đối với trường hợp thay đổi người chịu trách nhiệm xuất bản bản tin;

(3) Mẫu trình bày tên gọi bản tin có xác nhận của cơ quan, tổ chức đề nghị cấp giấy phép và bản dịch tiếng Việt được công chứng đối với trường hợp thay đổi tên gọi bản tin thể hiện bằng tiếng nước ngoài.

b) Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

2.4. Thời hạn giải quyết: 15 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

2.5. Đối tượng thực hiện: Tổ chức.

2.6. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân tỉnh (*ủy quyền Sở Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch giải quyết tại Quyết định số 661/QĐ-UBND ngày 14 tháng 4 năm 2025*).

- Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

2.7. Mẫu đơn, tờ khai: Không quy định.

2.8. Kết quả thực hiện: Văn bản chấp thuận.

2.9. Phí, lệ phí: Không quy định.

2.10. Yêu cầu, điều kiện: Không quy định.

2.11. Căn cứ pháp lý

- Luật Báo chí ngày 05 tháng 4 năm 2016;

- Thông tư số 41/2020/TT-BTTTT ngày 24 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định chi tiết và hướng dẫn việc cấp giấy phép hoạt động báo in, tạp chí in và báo điện tử, tạp chí điện tử, xuất bản thêm ấn phẩm, thực hiện hai loại hình báo chí, mở chuyên trang của báo điện tử và tạp chí điện tử, xuất bản phụ trương, xuất bản bản tin, xuất bản đặc san

- Quyết định số 661/QĐ-UBND ngày 14 tháng 4 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ủy quyền cho Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch giải quyết các thủ tục hành chính trong lĩnh vực Báo chí và lĩnh vực Thông tin đối ngoại trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long.

Ghi chú: Nội dung in nghiêng là phần được sửa đổi, bổ sung.

3. Thủ tục cho phép hợp báo (trong nước)

(Mã TTHC: 2.001171.000.00.00.H61)

3.1. Trình tự thực hiện

- Tổ chức, công dân Việt Nam ở địa phương (không thuộc quy định tại Khoản 2 Điều 41 Luật Báo chí) có nhu cầu hợp báo phải thông báo bằng văn bản trước 24 giờ tính đến thời điểm dự định hợp báo, nộp hồ sơ trực tuyến trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Vĩnh Long, địa chỉ: <https://dichvucong.vinhlong.gov.vn> hoặc nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi hồ sơ qua dịch vụ bưu chính công ích.

- Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch có trách nhiệm trả lời tổ chức, công dân về việc hợp báo trong thời gian quy định tại khoản 3 Điều 41 Luật Báo chí; trường hợp không có văn bản trả lời, tổ chức, công dân được tiến hành hợp báo.

3.2. Cách thức thực hiện: Nộp hồ sơ trực tuyến hoặc nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi hồ sơ qua dịch vụ bưu chính công ích.

3.3. Thành phần, số lượng hồ sơ

- Thành phần hồ sơ:

(1) Văn bản thông báo hợp báo gồm những thông tin sau: Địa điểm hợp báo; Thời gian hợp báo; Nội dung hợp báo; Người chủ trì hợp báo.

- Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

3.4. Thời hạn giải quyết: 03 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

3.5. Đối tượng thực hiện: Tổ chức, công dân

3.6. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân tỉnh (*ủy quyền Sở Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch giải quyết tại Quyết định số 661/QĐ-UBND ngày 14 tháng 4 năm 2025*).

- Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

3.7. Mẫu đơn, tờ khai: Không quy định.

3.8. Kết quả thực hiện: Trường hợp không có văn bản trả lời, tổ chức, công dân được tiến hành hợp báo.

3.9. Phí, lệ phí: Không quy định.

3.10. Yêu cầu, điều kiện

- Nội dung hợp báo phải đúng với nội dung đã được cơ quan quản lý nhà nước về báo chí trả lời chấp thuận, trường hợp không có văn bản trả lời thì phải đúng với nội dung đã thông báo với cơ quan quản lý nhà nước về báo chí.

- Nội dung hợp báo không có thông tin quy định tại các khoản 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9 Điều 9 Luật báo chí

3.11. Căn cứ pháp lý

- Luật Báo chí ngày 05 tháng 4 năm 2016;
- *Quyết định số 661/QĐ-UBND ngày 14/4/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ủy quyền cho Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch giải quyết các thủ tục hành chính trong lĩnh vực Báo chí và lĩnh vực Thông tin đối ngoại trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long.*

Ghi chú: Nội dung in nghiêng là phần được sửa đổi, bổ sung.

4. Thủ tục cho phép hợp báo (nước ngoài)

(Mã TTHC: 2.001173.000.00.00.H61)

4.1. Trình tự thực hiện

- Cơ quan, tổ chức nước ngoài tại Việt Nam, đoàn khách nước ngoài thăm Việt Nam theo lời mời của các cơ quan Bộ, ngành địa phương hoặc cơ quan nhà nước khác của Việt Nam có nhu cầu tổ chức hợp báo tại các địa phương khác ngoài Hà Nội, nộp hồ sơ trực tuyến trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Vĩnh Long, địa chỉ: <https://dichvucong.vinhlong.gov.vn> hoặc nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi hồ sơ qua dịch vụ bưu chính công ích.

- Đối với cơ quan đại diện nước ngoài, đơn đề nghị đồng gửi Bộ Ngoại giao để thông báo.

4.2. Cách thức thực hiện: Nộp hồ sơ trực tuyến hoặc nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi hồ sơ qua dịch vụ bưu chính công ích.

4.3. Thành phần, số lượng hồ sơ

a) Thành phần hồ sơ: Đơn đề nghị/ thông báo hợp báo (mẫu số 02/BTTTT ban hành kèm theo Thông tư số 04/2014/TT-BTTTT).

b) Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

4.4. Thời hạn giải quyết: 02 ngày làm việc.

4.5. Đối tượng thực hiện: Tổ chức.

4.6. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân tỉnh (*ủy quyền Sở Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch giải quyết tại Quyết định số 661/QĐ-UBND ngày 14 tháng 4 năm 2025*).

- Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

4.7. Mẫu đơn, tờ khai: Không quy định.

4.8. Kết quả thực hiện: Văn bản chấp thuận.

4.9. Phí, lệ phí: Không quy định.

4.10. Yêu cầu, điều kiện

- Nội dung hợp báo phải đúng với nội dung đã được cơ quan quản lý nhà nước về báo chí trả lời chấp thuận, trường hợp không có văn bản trả lời thì phải đúng với nội dung đã thông báo với cơ quan quản lý nhà nước về báo chí.

- Nội dung hợp báo không có thông tin quy định tại các khoản 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9 Điều 9 Luật báo chí.

4.11. Căn cứ pháp lý

- Luật báo chí ngày 05 tháng 4 năm 2016;

- Nghị định số 88/2012/NĐ-CP ngày 23 tháng 12 năm 2012 của Chính phủ quy định về hoạt động thông tin, báo chí của báo chí nước ngoài, cơ quan đại diện nước ngoài, tổ chức nước ngoài tại Việt Nam;

- Thông tư số 04/2014/TT-BTTTT ngày 19 tháng 3 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định chi tiết và hướng dẫn thực hiện một số Điều của Nghị định số 88/2012/NĐ-CP ngày 23 tháng 10 năm 2012 của Chính phủ về hoạt động thông tin, báo chí của báo chí nước ngoài, cơ quan đại diện nước ngoài, tổ chức nước ngoài tại Việt Nam;

- *Quyết định số 661/QĐ-UBND ngày 14 tháng 4 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ủy quyền cho Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch giải quyết các thủ tục hành chính trong lĩnh vực Báo chí và lĩnh vực Thông tin đối ngoại trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long.*

Ghi chú: Nội dung in nghiêng là phần được sửa đổi, bổ sung.

TÊN CƠ QUAN, TỔ CHỨC

....., ngày ... tháng ... năm 20...

ĐƠN ĐỀ NGHỊ / THÔNG BÁO HỢP BÁO

Kính gửi:

1. Tên cơ quan, tổ chức đề nghị/thông báo hợp báo:

Địa chỉ:

Điện thoại:

Fax:

Website:

Email:

Đang hoạt động hợp pháp tại Việt Nam theo:

Giấy phép/Quyết định thành lập số:

Cấp ngày:

Cơ quan cấp giấy phép:

Số đăng ký kinh doanh (nếu có):

2. Người đại diện theo pháp luật của cơ quan, tổ chức là người chịu trách nhiệm hợp báo:

Họ và tên:

Quốc tịch:

Chức danh:

Số CMND (hoặc hộ chiếu):

Nơi cấp:

Địa chỉ liên lạc:

3. Tên cơ quan chủ quản đón đoàn khách nước ngoài đề nghị/thông báo hợp báo:**4. Nội dung hợp báo:****5. Mục đích hợp báo:****6. Ngày, giờ hợp báo:****7. Địa điểm hợp báo:****8. Thành phần tham dự hợp báo:****9. Tên, chức danh người chủ trì hợp báo:****10. Các hoạt động bên lề (trưng bày tài liệu, hiện vật, phát tài liệu, phát quà...) nếu có:**

Chúng tôi cam kết tuân thủ đầy đủ các quy định pháp luật hiện hành của Việt Nam.

Người đại diện theo pháp luật
của cơ quan, tổ chức
 (Ký tên, đóng dấu)

II. LĨNH VỰC THÔNG TIN ĐỐI NGOẠI

5. Thủ tục trưng bày tranh, ảnh và các hình thức thông tin khác bên ngoài trụ sở cơ quan đại diện nước ngoài, tổ chức nước ngoài (địa phương)
(Mã TTHC: 1.003888.000.00.00.H61)

5.1. Trình tự thực hiện

- Cơ quan, tổ chức nước ngoài tại Việt Nam có nhu cầu trưng bày tranh, ảnh và các hình thức thông tin khác bên ngoài trụ sở của cơ quan, tổ chức mình, nộp hồ sơ trực tuyến trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Vĩnh Long, địa chỉ: <https://dichvucong.vinhlong.gov.vn> hoặc nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi hồ sơ qua dịch vụ bưu chính công ích.

- Đối với cơ quan đại diện nước ngoài, đơn đề nghị gửi Bộ Ngoại giao để thông báo.

5.2. Cách thức thực hiện: Nộp hồ sơ trực tuyến hoặc nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi hồ sơ qua dịch vụ bưu chính công ích.

5.3. Thành phần, số lượng hồ sơ

a) Thành phần hồ sơ:

(1) Đơn đề nghị theo mẫu số 06/BTTTT ban hành kèm Thông tư số 04/2014/TT-BTTTT ngày 19/3/2014.

(2) Nội dung thông tin, tranh, ảnh dự kiến trưng bày.

b) Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

5.4. Thời hạn giải quyết: 10 ngày làm việc kể từ khi nhận được hồ sơ đầy đủ.

5.5. Đối tượng thực hiện: Tổ chức.

5.6. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân tỉnh (*ủy quyền Sở Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch giải quyết tại Quyết định số 661/QĐ-UBND ngày 14 tháng 4 năm 2025*).

- Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

5.7. Mẫu đơn, tờ khai: Đơn đề nghị trưng bày tranh, ảnh và các hình thức thông tin khác bên ngoài trụ sở cơ quan đại diện nước ngoài, tổ chức nước ngoài (theo mẫu 06/BTTTT ban hành kèm theo Thông tư số 04/2014/TT-BTTTT).

5.8. Kết quả thực hiện: Văn bản chấp thuận.

5.9. Phí, lệ phí: Không quy định.

5.10. Yêu cầu, điều kiện: Không quy định.

5.11. Căn cứ pháp lý

- Nghị định số 88/2012/NĐ-CP ngày 23 tháng 10 năm 2012 của Chính phủ quy định về hoạt động thông tin, báo chí của báo chí nước ngoài, cơ quan đại diện nước ngoài, tổ chức nước ngoài tại Việt Nam;

- Thông tư số 04/2014/TT-BTTTT ngày 19 tháng 3 năm 2014 Quy định chi tiết và hướng dẫn thực hiện một số Điều của Nghị định số 88/2012/NĐ-CP ngày 23 tháng 10 năm 2012 của Chính phủ về hoạt động thông tin, báo chí của báo chí nước ngoài, cơ quan đại diện nước ngoài, tổ chức nước ngoài tại Việt Nam;

- Quyết định số 661/QĐ-UBND ngày 14 tháng 4 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ủy quyền cho Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch giải quyết các thủ tục hành chính trong lĩnh vực Báo chí và lĩnh vực Thông tin đối ngoại trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long.

Ghi chú: Nội dung in nghiêng là phần được sửa đổi, bổ sung.

TÊN CƠ QUAN, TỔ CHỨC

....., ngày ... tháng ... năm 20...

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ TRƯNG BÀY TRANH, ẢNH VÀ
CÁC HÌNH THỨC THÔNG TIN KHÁC BÊN NGOÀI TRỤ SỞ
CƠ QUAN ĐẠI DIỆN NƯỚC NGOÀI, TỔ CHỨC NƯỚC NGOÀI**

Kính gửi:

1. Tên cơ quan, tổ chức đề nghị trưng bày tranh, ảnh và các hình thức thông tin khác:

Địa chỉ:

Điện thoại:

Fax:

Website:

Email:

Đang hoạt động hợp pháp tại Việt Nam theo:

Giấy phép/Quyết định thành lập số:

Cấp ngày:

Cơ quan cấp giấy phép:

Số đăng ký kinh doanh (nếu có):

2. Người đại diện theo pháp luật của cơ quan, tổ chức là người chịu trách nhiệm trưng bày tranh, ảnh và các hình thức thông tin khác:

Họ và tên:

Quốc tịch:

Chức danh:

Số CMND (hoặc hộ chiếu):

Nơi cấp:

3. Nội dung tin, tranh, ảnh trưng bày (ghi cụ thể kích thước):

4. Hình thức trưng bày:

5. Mục đích trưng bày:

6. Địa điểm trưng bày:

Chúng tôi cam kết tuân thủ đầy đủ các quy định pháp luật hiện hành của Việt Nam.

**Người đại diện theo pháp luật
của cơ quan, tổ chức
(Ký tên, đóng dấu)**

Phục lục II
QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

1. Thủ tục cấp Giấy phép xuất bản bản tin (địa phương)
(Mã TTHC: 1.009374.000.00.00.H61)

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày)
Bước 1	Công chức hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, quét (scan), chuyển Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch xử lý	Trung tâm Phục vụ hành chính công	01 ngày
Bước 2	Chuyên viên phòng Quản lý Báo chí và Xuất bản tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra, xử lý hồ sơ và trình lên Lãnh đạo phòng	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	15 ngày
Bước 3	Lãnh đạo phòng xem xét, trình Lãnh đạo Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch kết quả xử lý		02 ngày
Bước 4	Lãnh đạo Sở xem xét ký duyệt; chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công, lưu trữ hồ sơ điện tử		02 ngày
Bước 5	Trả kết quả giải quyết TTHC	Trung tâm Phục vụ hành chính công	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		20 ngày	

2. Thủ tục văn bản chấp thuận thay đổi nội dung ghi trong giấy phép xuất bản bản tin (địa phương) (Mã TTHC: 1.009386.000.00.00.H61)

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày)
Bước 1	Công chức hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, quét (scan), chuyển Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch xử lý	Trung tâm Phục vụ hành chính công	01 ngày
Bước 2	Chuyên viên phòng Quản lý Báo chí và Xuất bản tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra, xử lý hồ sơ và trình lên Lãnh đạo phòng	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	10 ngày
Bước 3	Lãnh đạo phòng xem xét, trình Lãnh đạo Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch kết quả xử lý		02 ngày
Bước 4	Lãnh đạo Sở xem xét ký duyệt; chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công, lưu trữ hồ sơ điện tử		02 ngày
Bước 5	Trả kết quả giải quyết TTHC	Trung tâm Phục vụ hành chính công	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		15 ngày	

3. Thủ tục cho phép hợp báo (trong nước)
(Mã TTHC: 2.001171.000.00.00.H61)

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày)
Bước 1	Công chức hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, quét (scan), chuyển Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch xử lý	Trung tâm Phục vụ hành chính công	01 ngày
Bước 2	Chuyên viên phòng Quản lý Báo chí và Xuất bản tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra, xử lý hồ sơ và trình lên Lãnh đạo phòng	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	01 ngày
Bước 3	Lãnh đạo phòng xem xét, trình Lãnh đạo Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch kết quả xử lý		0,5 ngày
Bước 4	Lãnh đạo Sở xem xét ký duyệt; chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công, lưu trữ hồ sơ điện tử		0,5 ngày
Bước 5	Trả kết quả giải quyết TTHC	Trung tâm Phục vụ hành chính công	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		03 ngày	

4. Thủ tục cho phép hợp báo (nước ngoài)
(Mã TTHC: 2.001173.000.00.00.H61)

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày)
Bước 1	Công chức hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, quét (scan), chuyển Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch xử lý	Trung tâm Phục vụ hành chính công	0,5 ngày
Bước 2	Chuyên viên phòng Quản lý Báo chí và Xuất bản tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra, xử lý hồ sơ và trình lên Lãnh đạo phòng	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	0,5 ngày
Bước 3	Lãnh đạo phòng xem xét, trình Lãnh đạo Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch kết quả xử lý		0,5 ngày
Bước 4	Lãnh đạo Sở xem xét ký duyệt; chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công, lưu trữ hồ sơ điện tử		0,5 ngày
Bước 5	Trả kết quả giải quyết TTHC	Trung tâm Phục vụ hành chính công	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		02 ngày	

5. Thủ tục trưng bày tranh, ảnh và các hình thức thông tin khác bên ngoài trụ sở cơ quan đại diện nước ngoài, tổ chức nước ngoài (địa phương)
(Mã TTHC: 1.003888.000.00.00.H61)

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày)
Bước 1	Công chức hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, quét (scan), chuyển Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch xử lý	Trung tâm Phục vụ hành chính công	01 ngày
Bước 2	Chuyên viên phòng Quản lý Báo chí và Xuất bản tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra, xử lý hồ sơ và trình lên Lãnh đạo phòng	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	07 ngày
Bước 3	Lãnh đạo phòng xem xét, trình Lãnh đạo Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch kết quả xử lý		01 ngày
Bước 4	Lãnh đạo Sở xem xét ký duyệt; chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công, lưu trữ hồ sơ điện tử		01 ngày
Bước 5	Trả kết quả giải quyết TTHC	Trung tâm Phục vụ hành chính công	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		10 ngày	